

Phụ lục XV¹⁹⁸
MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ VẬN HÀNH THỬ NGHIỆM
CÔNG TRÌNH XỬ LÝ CHẤT THẢI CỦA DỰ ÁN QUY ĐỊNH
TẠI KHOẢN 4 ĐIỀU 46 LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

*(Kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)*

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

Địa danh, ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

Kết quả vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải của Dự án/cơ sở
(3)

Kính gửi: (2)

1. Thông tin chung về dự án/cơ sở:

- Tên chủ dự án đầu tư/cơ sở:
- Địa chỉ văn phòng:
- Điện thoại:; Fax:.....; E-mail:.....
- Địa điểm thực hiện dự án/cơ sở:.....
- Giấy phép môi trường của dự án/cơ sở số:.....

2. Các công trình bảo vệ môi trường của dự án/cơ sở:

a) Hệ thống xử lý nước thải

Kết quả đánh giá hiệu quả của công trình xử lý nước thải (cần nêu rõ tên và địa chỉ liên hệ của đơn vị thực hiện việc quan trắc môi trường: thời gian, tần suất, phương pháp, kết quả đo đạc, lấy và phân tích mẫu; thông tin về điều kiện vận hành thử nghiệm trong tại các ngày, thời điểm lấy mẫu).

- Kết quả đánh giá sự phù hợp của hệ thống xử lý nước thải được thực hiện thông qua việc đánh giá kết quả quan trắc nước thải (kết quả đo đạc bằng thiết bị đo nhanh hiện trường, lấy mẫu và phân tích mẫu trong phòng thí nghiệm) của các thông số môi trường theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về

¹⁹⁸ Phụ lục này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại mục 12 Phụ lục được ban hành kèm theo Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 01 năm 2025.

môi trường đối với ngành, lĩnh vực có quy chuẩn riêng hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương về nước thải (sinh hoạt, công nghiệp) hoặc giá trị giới hạn cho phép trong giấy phép môi trường và được trình bày theo bảng sau:

Lần đo đạc, lấy mẫu phân tích; hiệu suất xử lý	Lưu lượng thải (Đơn vị tính)	Thông số ô nhiễm					
		Thông số A		Thông số B		...	
		Trước xử lý (nếu có)	Sau xử lý	Trước xử lý (nếu có)	Sau xử lý	Trước xử lý (nếu có)	Sau xử lý
Lần 1							
Lần 2							
Lần n,							
Theo QCVN (tương ứng với từng loại hình sản xuất).							

- Kết quả đánh giá hiệu quả xử lý của hệ thống xử lý nước thải thông qua số liệu quan trắc nước thải tự động, liên tục (đối với trường hợp phải lắp đặt) của các ngày đã thực hiện lấy, phân tích mẫu nước thải trong phòng thí nghiệm. Kết quả quan trắc tự động, liên tục được so sánh, đối chiếu với kết quả đo nhanh hiện trường và kết quả lấy, phân tích mẫu trong phòng thí nghiệm. Giá trị trung bình theo ngày của các kết quả quan trắc nước thải tự động, liên tục được so sánh với giá trị tối đa cho phép các thông số môi trường của các quy chuẩn kỹ thuật môi trường tương ứng để đánh giá sự phù hợp quy chuẩn (không phân biệt phương pháp đo đạc, lấy và phân tích mẫu trong quy chuẩn kỹ thuật).

Giá trị trung bình theo ngày (24 giờ) của các kết quả đo được so sánh với giá trị tối đa cho phép của quy chuẩn kỹ thuật về chất thải	Lưu lượng thải (Đơn vị tính)	Thông số quan trắc tự động, liên tục					
		Thông số A		Thông số B		...	
		Trước xử lý (nếu có)	Sau xử lý	Trước xử lý (nếu có)	Sau xử lý	Trước xử lý (nếu có)	Sau xử lý
Ngày thứ 1							
Ngày thứ 2							
Ngày thứ n (kết quả đánh giá theo ngày lấy mẫu để phân tích trong phòng thí nghiệm)							
Theo QCVN (tương ứng với từng loại hình sản xuất).							

- Kết quả phân định chất thải công nghiệp phải kiểm soát (nếu có).
- Trường hợp kết quả phân tích mẫu cho thấy không đáp ứng yêu cầu quy định, cần nêu rõ nguyên nhân và biện pháp khắc phục.
- Các sự cố đã xảy ra (nếu có) và biện pháp khắc phục.

Trường hợp dự án/cơ sở có từ 02 công trình, hệ thống, thiết bị trở lên xả nước thải ra ngoài môi trường phải vận hành thử nghiệm, việc đánh giá các công trình, hệ thống, thiết bị tiếp theo được đánh giá tương tự như công trình, hệ thống, thiết bị thứ nhất.

b) Công trình xử lý bụi, khí thải:

Kết quả đánh giá hiệu quả xử lý của công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải: Việc đánh giá hiệu quả xử lý được thực hiện thông qua kết quả quan trắc khí thải (kết quả đo đạc bằng thiết bị đo nhanh hiện trường, lấy mẫu và phân tích mẫu trong phòng thí nghiệm) và số liệu quan trắc tự động, liên tục (nếu có). Chủ dự án đầu tư thực hiện thống kê dưới dạng bảng tương tự như đối với nước thải tại điểm a nêu trên.

3. Công trình, hệ thống, thiết bị xử lý chất thải (đối với cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại):

a) Kết quả thu gom, xử lý chất thải của công trình, hệ thống, thiết bị vận hành thử nghiệm:

- Bảng tổng hợp khối lượng, chủng loại các loại chất thải đã thu gom, xử lý trong giai đoạn vận hành thử nghiệm:

TT	Tên chất thải	Mã chất thải	Khối lượng đã thu gom (kg)	Khối lượng đã xử lý (kg)
1				
2				
...	TỔNG CỘNG

- Bảng tổng hợp khối lượng, chủng loại chất thải đã xử lý từng công trình, hệ thống, thiết bị xử lý, tái chế của ngày vận hành thử nghiệm (*Trường hợp dự án/cơ sở có từ 02 công trình, hệ thống, thiết bị trở lên phải vận hành thử nghiệm, việc đánh giá các công trình, hệ thống, thiết bị tiếp theo được đánh giá tương tự như công trình, hệ thống, thiết bị thứ nhất*):

TT	Thời gian thử nghiệm	Khối lượng xử lý (kg)	Khối lượng sản phẩm thu hồi sau xử lý, tái chế (kg) (nếu có)	Khối lượng chất thải phát sinh sau xử lý (kg)	Biện pháp quản lý (*)
1	...				
2	...				
...	...				
	TỔNG CỘNG				

** Ghi rõ biện pháp quản lý: chuyển giao cho đơn vị khác để xử lý; tự xử lý (nếu rõ phương pháp, hệ thống, thiết bị xử lý).*

- Các thông số kỹ thuật, điều kiện vận hành của các hệ thống, công trình, thiết bị xử lý chất thải và đánh giá sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật môi trường (đối với các trường hợp quy chuẩn có yêu cầu);

- Đánh giá sự phù hợp của khối lượng, chủng loại các loại chất thải xử lý của từng công trình, hệ thống, thiết bị xử lý, tái chế so với nội dung đã được cấp phép trong giấy phép môi trường.

b) Các nội dung điều chỉnh về loại, khối lượng chất thải nguy hại so với giấy phép môi trường đã được cấp (nếu có):

(Mô tả rõ việc điều chỉnh về loại, khối lượng chất thải nguy hại so với giấy phép môi trường được cấp; giải trình cụ thể việc điều chỉnh về loại, khối lượng chất thải; các căn cứ pháp lý cho việc điều chỉnh (nếu có). Trường hợp không có điều chỉnh về loại, khối lượng chất thải nguy hại so với giấy phép môi trường được cấp thì ghi rõ các nội dung về loại, khối lượng chất thải nguy hại phù hợp với giấy phép môi trường được cấp).

4. Công trình, hệ thống, thiết bị tái chế (đối với cơ sở sử dụng phế liệu nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất):

a) Kết quả nhập khẩu và sử dụng phế liệu nhập khẩu của công trình, hệ thống, thiết bị vận hành thử nghiệm:

- Bảng tổng hợp khối lượng, chủng loại phế liệu nhập khẩu đã nhập khẩu, sử dụng trong giai đoạn vận hành thử nghiệm:

TT	Loại phế liệu nhập khẩu	Khối lượng đã nhập khẩu (kg)	Khối lượng đã sử dụng (kg)
1			
2			
...
	TỔNG CỘNG		

- Bảng tổng hợp khối lượng, chủng loại các loại phế liệu đã sử dụng của từng công trình, hệ thống, thiết bị tái chế của ngày vận hành thử nghiệm (Trường hợp dự án/cơ sở có từ 02 công trình, hệ thống, thiết bị trở lên phải vận hành thử nghiệm, việc đánh giá các công trình, hệ thống, thiết bị tiếp theo được đánh giá tương tự như công trình, hệ thống, thiết bị thứ nhất):

TT	Ngày/tháng/năm	Khối lượng sử dụng (kg)	Khối lượng sản phẩm thu hồi sau tái chế (kg)	Khối lượng chất thải phát sinh sau tái chế (kg)	Hệ số hao hụt
1	...				
2	...				
...	...				
	TỔNG CỘNG				

- Đánh giá sự phù hợp của khối lượng, chủng loại các loại phế liệu nhập khẩu của từng công trình, hệ thống, thiết bị tái chế so với nội dung đã được cấp phép trong giấy phép môi trường.

b) Nội dung điều chỉnh về khối lượng phế liệu nhập khẩu so với giấy phép môi trường đã được cấp (nếu có):

(Mô tả rõ việc điều chỉnh về khối lượng phế liệu được phép nhập khẩu so với giấy phép môi trường được cấp; giải trình cụ thể việc điều chỉnh về khối lượng phế liệu được phép nhập khẩu; các căn cứ pháp lý cho việc điều

chỉnh (nếu có). Trường hợp không có điều chỉnh về khối lượng phế liệu được phép nhập khẩu so với giấy phép môi trường được cấp thì ghi rõ khối lượng phế liệu được phép nhập khẩu phù hợp với giấy phép môi trường được cấp).

5. Các thông tin khác (nếu có):

Chúng tôi cam kết rằng những thông tin, số liệu nêu trên là đúng sự thực; nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: ...

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ... (1)...
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú: (1) Chủ dự án đầu tư; (2) Tên cơ quan có thẩm quyền cấp phép; (3) Tên đầy đủ, chính xác của dự án hoặc của hạng mục/phân kỳ đầu tư của dự án (3).

* Phụ lục kèm theo báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường của dự án, bao gồm các tài liệu sau (tùy loại hình dự án và từng dự án cụ thể mà có thể có một số hoặc tất cả các tài liệu này): Hồ sơ hoàn công kèm theo thuyết minh về quy trình vận hành các công trình xử lý chất thải; các chứng chỉ, chứng nhận, công nhận của các thiết bị xử lý môi trường đồng bộ nhập khẩu hoặc đã được thương mại hóa; các phiếu kết quả đo đạc, phân tích mẫu vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải; các văn bản của cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thay đổi, điều chỉnh báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; Biên bản nghiệm thu, bàn giao các công trình xử lý chất thải hoặc các văn bản khác có liên quan đến các công trình xử lý chất thải; nhật ký vận hành công trình xử lý chất thải; nhật ký vận hành dây chuyền sản xuất có sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (đối với dự án có sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất); chứng từ chất thải nguy hại (đối với dự án có hoạt động dịch vụ xử lý chất thải nguy hại).